TÒA ÁN NHÂN DÂN **T PHỐ HÒA BÌNH** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh phúc**

Bản án số: 123/2022/HS-ST
Ngày: 16/11/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN T PHỐ HÒA BÌNH – TỈNH HÒA BÌNH
T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Quỳnh Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Ngô Thị Như Hoa, bà Nguyễn Thị Mai Linh.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Vũ Thị Lan Hương – Thư ký viên chính Tòa án nhân dân T phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân T phố Hòa Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2022 tại Nhà Văn hóa phường Trung Minh - T phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 117/2022/TLST – HS ngày 12 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 131/2021/QĐXXST – HS ngày 01/11/2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T; Sinh năm 1980. Nơi sinh: Hòa Bình.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Tổ dân phố Tân Lập 2, phường Trung Minh, T phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Bố là Nguyễn Văn B (đã chết) và mẹ là Hoàng Thị N; Có vợ là Quách Thu H – sinh năm 1983, bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2012. Gia đình bị cáo có 05 anh em, bị cáo là con thứ tư trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/7/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hòa Bình, được trích xuất, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Phạm Quang T; Sinh năm 1987; Địa chỉ: Tổ dân phố Ngọc, phường Trung Minh, T phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

Hiện Anh T đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an T phố Hòa Bình. (Anh T vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 07/7/2022 Nguyễn Văn T đi bộ từ nhà đến khu vực phố Lốp thuộc tổ dân phố Ngọc 2, phường Trung Minh, T phố Hòa Bình mục đích mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Tại đây T tìm đến Phạm Quang T, trú tại: Tổ dân phố Ngọc, phường Trung Minh, T phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình để hỏi mua ma túy. Quan trao đổi, T khai nhận mua được một gói ma túy từ T với giá 200.000 đồng. Sau khi mua ma túy, T cầm trong lòng bàn tay trái rồi đi bộ về. Trên đường đi về đến khu vực tổ dân phố Ngọc 2, phường Trung Minh, T phố Hòa Bình thì bị tổ công tác Công an T phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình phát hiện và bắt quả tang về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, T đã làm rơi gói ma túy xuống đất ngay chân T đứng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng.

Bản kết luận giám định số: 199/KL- KTHS ngày 15/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: *"Chất bột dạng cục màu trắng, hồng trong phong bì niêm phong một mặt có ghi đối tượng Nguyễn Văn T, sinh năm 1980, HKTT và chỗ ở: Tổ Tân lập 2, phường Trung Minh, T phố Hòa Bình, Hòa Bình gửi giám định có khối lượng 0,1gam là ma túy, loại Heroine và Methamphetamine".*

Quá trình điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, phù hợp với tài liệu, chứng cứ đã thu thập được.

Về nguồn gốc ma túy, Nguyễn Văn T có khai nhận có mua của Phạm Quang T, quá trình điều tra chưa đủ cơ sở để kết luận nên cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật.

Cáo trạng số: 117/CT-VKS ngày 12/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân T phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân T phố Hòa Bình giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", xử phạt Nguyễn Văn T từ 12 đến 15 tháng tù.

Đề nghị tiêu huỷ toàn bộ số ma túy đã hoàn trả sau giám định và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự.

Phần tranh luận: Bị cáo không có tranh luận gì.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân T phố Hòa Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi mà bị cáo đã thực hiện: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai nhận vào ngày 07/7/2022 có hành vi tàng trữ trái phép *0,1g (không phẩy một gam)* là ma túy, loại Heroine và Methamphetamine, chưa kịp sử dụng thì bị bắt quả tang.

Xét lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản mở niêm phong, xác định trọng lượng vật chứng thu giữ; Kết luận giám định vật chứng của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân T phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình đã truy tố.

[3]. Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trên địa bàn, là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã T khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Tình tiết trên được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, cần áp dụng cho bị cáo khi lượng hình.

[**4**] Về nguồn gốc ma túy, bị cáo khai nhận mua của Phạm Quang T. Quá trình điều tra chưa đủ cơ sở kết luận Phạm Quang T bán ma túy cho Nguyễn Văn T, nên không đủ căn cứ giải quyết trong vụ án này, cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, giải quyết theo quy định.

[5]. Về xử lý vật chứng: Số ma túy thu giữ của bị cáo được hoàn trả sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu, tiêu hủy.

[6]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Nguyễn Văn T 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/7/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu huỷ: 01 (một) phong bì niêm phong hoàn trả sau giám định chất ma túy mang tên Nguyễn Văn T; sinh năm 1980; Có hành vi phạm tội về ma túy, xảy ra ngày 07/7/2022 tại: Phường Trung Minh, T phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình. Mép dán niêm phong có dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hòa Bình được bảo quản nguyên vẹn, có ký xác nhận của các T phần tham gia niêm phong.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số: 04/BB ngày 19/10/2022 giữa Công an T phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình và Chi cục thi hành án dân sự T phố Hoà Bình)

3. Về án phí:

Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Trường hợp vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Nơi nhận:
- *Tòa án ND tỉnh HB;*
- *Sở tư pháp tỉnh HB;*
- *VKSND Tỉnh HB;*
- *VKSND T phố HB;*
- *Công an T phố HB;*
- *Thi hành án hình sự;*
- *Chi cục Thi hành án DS TPHB;*
- *Bị cáo; NLQ.*
- *Lưu hồ sơ, án văn.*

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ Tọa phiên tòa

Đỗ Thị Quỳnh Anh